**Bài tập cơ bản và nâng cao theo chuyên đề**

**Ngữ văn 7**

**CHÈO TRUYỀN THỐNG**

**III - ĐÁP ÁN - GỢI Ý**

 **1.** Trong đoạn trích, nàng đã kêu oan tới 5 lần mà cả gia đình Sùng bà không thèm đếm xỉa đến : "Mẹ ơi, oạn cho con lắm mẹ ơi", "Oan cho con lắm mẹ ơi", "Oan thiếp lắm chàng ơi", "Mẹ xét tình cho con, oan con lắm mẹ ơi", "Oan cho con lắm cha ơi".

 Thị Kính phải chịu nỗi oan tày tròi : hại chồng và nàng bị đẩy đến bi kịch thảm thương nhất: hạnh phúc tan vỡ, bị sỉ nhục, bị đuổi ra khỏi nhà và đi tu.

 **2.** Sau khi Sùng bà giở trò giả vờ mời Mãng ông sang ăn cỗ, rồi trao trả Thị Kính mà thực chất là đuổi nàng về, Thị Kính dẫn cha về tâm sự bộc bạch, rồi lạy cha mẹ giả trai đi tu.

 Thông qua câu chuyện Quan Âm Thị Kính, người ta tôn vinh Thị Kính tức Kính Tâm đã thể hiện tấm lòng từ bi và đức tính nhẫn nhục. Thị Kính đã phải chối từ thân phận làm gái của mình để chạy trốn bi kịch. Nhưng việc, giả trai đi tu cũng không giúp nàng giảng thoát khỏi những nỗi đau khổ, mà đó lại là khởi đầu cho những bi kịch mới trong đời nàng.

 Nhân dân tìm thấy ở trong tư tưởng từ bi của nhà Phật: cứu khổ cứu nạn, con đường giải thoát nỗi đau khổ là đi tu. Nhưng đó lại là cách trốn tránh hiện thực chứ không tránh được sự khổ đau. Đó là con đường mà đời thường không thể diễn ra và không nên diễn ra như vậy.

 **3.** Trước bà mẹ chồng dữ tợn, đầy quyền lực, mồm năm miệng mười, Thị Kính chi biết một mực kêu oan. Trong đoạn trích, nàng đã kêu oan tới 5 lần mà cả gia đình Sùng bà không thèm đếm xỉa đến.

 Chúng ta nhận thấy bi kịch xót xa của nhân vật Thị Kính. Người phụ nữ trong xã hội xưa như Thị Kính không thể tự bảo vệ, không quyết định được số phận của mình. Thị Kính là nạn nhân của xã hội, chưa đủ sức để vượt lên hoàn cảnh, bị khuất phục trước hoàn cảnh, đầu hàng số phận và trước tư tưởng đau khổ, nhẫn nhịn của nhà Phật. Nhân vật chỉ có những lời oán thán, trách móc, ước muốn thụ động. Đoạn trích khẳng định phẩm chất tốt đẹp và bộc lộ sự thông cảm với số phận của con người.